TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 151/2019/QĐST-HNGĐ	*Bố Trạch, ngày 01 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 211/2019/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị D, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Thôn Nh, xã Nh, huyện B, tỉnh Quảng Bình

Bị đơn: Anh Phạm Th, sinh năm 1981

Nơi cư trú: Thôn Nh, xã Nh, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 23 tháng 9 năm 2019, về việc các đương sự đó thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 23 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị D và anh Phạm Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự về các mối quan hệ khác như sau:

- Về con chung: Hai bên thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung tên là Phạm Trần Q, sinh ngày 08/9/2010 và Phạm Trần Bảo A, sinh ngày

26/11/2015. Sau khi ly hôn giao chị Trần Thị D trực tiếp nuôi cháu Phạm Trần Bảo A; giao anh Phạm Th trực tiếp nuôi cháu Phạm Trần Q. Hai bên thống nhất thoả thuận không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ, thăm và chăm sóc con chung. Khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung: Hai bên đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị D và anh Th thoả thuận chị D chịu toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn để sung vào ngân sách Nhà nước. Nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch (Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0003267 ngày 04 tháng 9 năm 2019). Chị D đã nộp đủ án phí vụ kiện và được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bố Trạch (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Hai đương sự (2 bản);
- UBND xã Nh;
- Lưu HSVA; VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phú Quảng